

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2025

DỰ THẢO 1

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 455/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Quyết định số

41/2023/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang bãi bỏ một số điểm, khoản, Điều của Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 455/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ... tháng năm 2025.
2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, TTTT;
 - + Lưu: VT, KGVX.

CHỦ TỊCH

QUY ĐỊNH

Dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND,
ngày tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thực hiện theo Điều 1, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm (sau đây gọi là Thông tư số 29).

2. Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Dạy thêm, học thêm; Dạy thêm, học thêm trong nhà trường; Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường thực hiện theo Điều 2, Thông tư số 29.

Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1. Thực hiện theo Điều 3, Thông tư số 29.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền chỉ được thực hiện khi tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) đáp ứng các yêu cầu tại quy định này.

Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

Thực hiện theo Điều 4, Thông tư số 29.

Chương II

TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 5. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau:

a) Các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1, Điều 5, Thông tư số 29.

b) Học sinh tự nguyện muốn được ôn tập đồng thời giáo viên tự nguyện (không thu tiền, không sử dụng ngân sách) dạy bổ sung kiến thức cho học sinh nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giáo dục được giao.

2. Việc tổ chức đăng ký học thêm, xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, xếp lớp, xếp thời khóa biểu, quy định công khai kế hoạch dạy thêm được thực hiện theo các khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, Điều 5 của Thông tư số 29.

Điều 6. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Cơ sở dạy thêm có thu tiền của học sinh phải thực hiện các yêu cầu sau:

- a) Thực hiện theo Điều 6, Thông tư số 29.
- b) *Có chương trình, kế hoạch dạy thêm, học thêm theo Điều 7, Quy định này.*
- c) *Có địa điểm đảm bảo các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, ánh sáng theo quy định; đảm bảo các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.*

2. *Tổ chức, cá nhân dạy thêm không thu tiền phải đảm bảo học sinh tự nguyện học thêm, giáo viên tự nguyện dạy thêm và phải báo cáo ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân cấp xã).*

Điều 7. Chương trình, kế hoạch dạy thêm

1. *Nhà trường, cơ sở dạy thêm phải xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã xây dựng.*

2. *Người dạy thêm phải có kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy/giáo án và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng theo đúng quy định hiện hành.*

Điều 8. Kinh phí tổ chức dạy thêm, thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm học thêm trong nhà trường

a) Kinh phí chi tổ chức dạy thêm, học thêm cho các đối tượng học sinh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Quy định này được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của nhà trường. Các đơn vị xây dựng dự toán chi cho tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

b) Mức chi theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ sở giáo dục và các quy định của pháp luật.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường: Thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 7 Thông tư số 29.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện theo Điều 9, Thông tư số 29.

2. *Chủ trì tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và tham mưu ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung quy định dạy thêm, học thêm cho phù hợp (nếu cần).*

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. *Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng học sinh theo Quy định này.*

2. *Hướng dẫn việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.*

3. *Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục công lập về hồ sơ cho thuê cơ sở vật chất để tổ chức dạy thêm, học thêm (nếu có).*

Điều 11. Trách nhiệm của ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện theo Điều 10, Thông tư số 29.

2. *Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định về dạy thêm, học thêm trên các phương tiện thông tin đại chúng đến mọi tầng lớp nhân dân địa phương; tạo điều kiện cho nhân dân giám sát việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm.*

3. *Bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn.*

Điều 12. Trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện theo Điều 11, Thông tư số 29.

2. *Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan và điện thoại dùng cho việc tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm.*

3. *Định kỳ, cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.*

Điều 13. Trách nhiệm của ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 29.

2. *Phối hợp với phòng giáo dục và đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về dạy thêm. Tiếp nhận thông tin và quản lý việc dạy thêm không thu tiền trên địa bàn.*

Điều 14. Trách nhiệm của hiệu trưởng, thủ trưởng các đơn vị

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Thông tư số 29.

2. *Bố trí kinh phí chi tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ có quy định mức chi tổ chức dạy thêm, học thêm cho từng đối tượng học sinh.*

3. *Lập hồ sơ cho thuê cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm trình cấp có thẩm quyền quyết định (nếu có).*

4. *Định kỳ, cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.*

Điều 15. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Quy định này.

2. *Cơ sở dạy thêm có trách nhiệm báo cáo ủy ban nhân dân cấp xã, phòng giáo dục và đào tạo nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc kết thúc hoạt động và các nội dung khác khi có yêu cầu.*

3. *Quản lý và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm; đảm bảo quyền lợi của người dạy thêm, người học thêm; quản lý, sử dụng tiền học thêm theo quy định. Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm phải thông báo công khai cho người dạy thêm, người học thêm biết trước ít nhất 30 ngày. Hoàn trả các khoản tiền đã thu trước của người học thêm mà chưa tổ chức dạy thêm. Thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.*

4. *Quản lý, lưu giữ đầy đủ hồ sơ dạy thêm, học thêm (hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính và các hồ sơ khác có liên quan); báo cáo, giải trình thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm và các quy định khác có liên quan khi được các cơ quan chức năng yêu cầu.*

5. *Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.*

6. *Khuyến khích cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện việc miễn, giảm tiền học thêm cho con của gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.*

Điều 16. Trách nhiệm của người dạy thêm

1. *Thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm của Quy định này.*
2. *Khuyến khích giáo viên dạy thêm trong nhà trường đáp ứng nguyện vọng học thêm của học sinh nhưng không thu tiền của học sinh, không sử dụng ngân sách nhà nước.*

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Thanh tra, kiểm tra

1. *Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Thông tư số 29.*
2. *Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch hoặc đột xuất trên cơ sở phân cấp địa bàn quản lý và đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các cơ quan chức năng.*

Điều 18. Xử lý vi phạm

1. *Thực hiện theo quy định tại Điều 16, Thông tư số 29.*
2. *Nhà trường, cơ sở dạy thêm, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.*

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND, ngày tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mẫu số 01. Mẫu đơn đăng kí học thêm của học sinh (đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÍ HỌC THÊM

Kính gửi:

- Hiệu trưởng Trường
- Giáo viên chủ nhiệm lớp

Tên em là:

Học sinh lớp: (tên lớp đang học chính khóa tại nhà trường).

Em viết đơn này kính mong nhà trường cho phép em được đăng kí học thêm trong năm học cụ thể như sau:

1. Môn học đăng kí học thêm: (ghi tên môn học theo chương trình giáo dục), lớp (ghi khối lớp đăng kí học thêm).
2. Đối tượng đăng kí học thêm:
(ghi một trong ba đối tượng: Kết quả học tập chưa đạt; Bồi dưỡng học sinh giỏi; cuối cấp ôn thi TS, ôn thi tốt nghiệp).
3. Nguyên vọng đăng kí giáo viên (nếu có) (ghi rõ họ và tên giáo viên) dạy thêm môn:..... (ghi tên môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông).

Em xin trân trọng cảm ơn!

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH
(Đối với người chưa thành niên)

, ngày tháng năm
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Kí và ghi rõ họ tên)

**Mẫu số 02. Mẫu Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi
cơ sở dạy thêm đặt trụ sở (đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM
NĂM**

(Tên cơ sở dạy thêm), địa chỉ: (ghi rõ địa chỉ cơ sở dạy
thêm), điện thoại liên lạc: (ghi số điện thoại hotline của cơ sở dạy thêm) trân trọng
công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm của (Tên cơ sở dạy
thêm) như sau:

1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn
học theo từng khối
lớp:.....

(liệt kê các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục
thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung
học phổ thông được tổ chức dạy thêm).

2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:.....ghi rõ địa chỉ
nơi cơ sở dạy thêm tổ chức dạy thêm, học thêm).

3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm: (ghi rõ hình thức tổ chức
dạy thêm, học thêm).

4. Thời khóa biểu các lớp học thêm¹.

5. Danh sách người dạy thêm

Stt	Họ và tên người dạy	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị công tác	Ghi chú
1					
2					
'..					

6. Mức thu tiền học thêm: (ghi rõ đơn giá và đơn vị tính).

¹ Kê bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm

**Mẫu số 03. Mẫu báo cáo của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục
tham gia dạy thêm ngoài nhà trường**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(HOẶC PHÒNG GIÁO
DỤC VÀ ĐÀO TẠO)²
TRƯỜNG³**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường⁴

Họ và tên giáo viên:

Môn học được phân công dạy học (tên môn học được phân công dạy học)

Trân trọng báo cáo với Hiệu trưởng Trường⁵ về việc tham gia dạy
thêm ngoài nhà trường của tôi trong năm học⁶ như sau:

1. Môn học dạy thêm:
2. Thời gian dạy thêm:

Lớp/khoá	Ngày trong tuần, khung giờ, thời điểm bắt đầu dạy thêm

3. Hình thức dạy thêm:

.....

4. Địa điểm dạy thêm:

..... (ghi rõ địa chỉ, số
điện thoại của cơ sở dạy thêm).

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung báo cáo nêu trên.

, ngày tháng năm
NGƯỜI BÁO CÁO⁷
(Kí và ghi rõ họ tên)

² Tên Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học (đối với cấp trung học phổ thông), Tên Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang dạy học (đối với cấp trung học cơ sở)

³ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁴ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁵ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁶ Ghi năm học giáo viên viết báo cáo

⁷ Tên giáo viên báo cáo